

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 249/2019/HSST

Ngày: 13/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Tố Tâm – Ông Trần Quốc Đầu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 254/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 291/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Thị L ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 16 tháng 11 năm 1969 tại Hưng Nguyên, Nghệ An; Nơi đăng ký thường trú: khối 5, phường N, TP Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Nuôi (chết) và bà: Nguyễn Thị D (chết) ; chồng là Cao Văn Th (chết); Con: Có 02 con (lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995).

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 11/6/2018 Công an phường N, TP Vinh xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”

Nhân thân: Ngày 16/5/2009 Công an phường N, TP Vinh xử phạt 1.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”

Bị cáo không bị tạm giữ tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 17 giờ 55 phút ngày 24/4/2019 Trần Thị L đang ngồi ghi số đề cho khách tại vỉa hè đường Đề Thám, thuộc khối 7 phường N, TP Vinh thì có Dong Văn Mạnh (sinh năm 1985 trú tại xóm 4, xã Hưng Th, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An) vào đánh số đề với các con số đề “85,58,22,66,99” với số tiền mỗi con 20.000đ, tổng số tiền đánh là 100.000đ. Khi Trần Thị L vừa ghi cấp đề đưa cho Dong Văn Mạnh và Mạnh trả tiền cho L thì bị Công an phường N, TP Vinh phát hiện bắt giữ, thu giữ trên tay Mạnh 01 tờ cấp đề có ghi các con số như trên với tổng số tiền đánh là 100.000đ, thu trên tay L số tiền 100.000đ. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an phường N, TP Vinh lập biên bản sự việc.

Hành vi đánh bạc Dối hình thức đánh số đề giữa Trần Thị L và Dong Văn Mạnh được xác định như sau: Dong Văn Mạnh chọn đánh các con đề “85,58,22,66,99” mỗi con là 20.000đ để đánh với Trần Thị L, tổng số tiền đánh đề là 100.000đ. Khi có kết quả xổ số kiến thiết Dong Văn Mạnh trúng số đề thì được nhân số tiền thưởng gấp 70 lần số tiền đánh (số đề trúng thưởng là số đánh trùng với 2 số cuối giải đặc biệt), nếu không trúng thưởng thì mất toàn bộ số tiền đã đánh số đề. Sau khi Mạnh mua số đề của Trần Thị L thì bị bắt trước giờ quay thưởng nên không tính trúng thưởng, số tiền các đối tượng dùng đánh bạc là 100.000đ

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 273/CT-VKS ngày 24 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố Trần Thị L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố luận tội đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị L từ 18 – 21 tháng cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra, còn đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung:

2.1. Xét hành vi phạm tội: Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 17 giờ 55 phút ngày 24/4/2019 tại vỉa hè đường Đề Thám, thuộc khối 7 phường N, TP Vinh Trần Thị L đang đánh bạc bằng hình thức “ghi số đề” cho Dong Văn Mạnh với tang số được xác định là 100.000đ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Tuy rằng tang số đánh bạc được xác định là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) nhưng do ngày 11/6/2018 Trần Thị L bị Công an phường N, TP Vinh xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên hành vi đánh bạc lần này tang số Dới 5.000.000 đ của bị cáo cũng đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

2.2. Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn công cộng. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội vì vậy cần xử phạt nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình có thái độ thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có tiền sự nhưng đó là tình tiết định tội nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng, Vì thế chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

2.3 Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có

nghề nghiệp, thu nhập ổn định và không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

2.4. Về vật chứng: Số tiền 100.000 đ (một trăm nghìn đồng) thu giữ trong vụ án là số tiền đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Trong vụ án này có Dong Văn Mạnh tham gia đánh bạc bằng hình thức mua số đề nhưng do số tiền đánh bạc Dới 5.000.000 đ, bản thân Mạnh chưa có tiền án, tiền sự nên Công an TP Vinh đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

3. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị L 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường N, TP Vinh, tỉnh Nghệ An nhận được bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo Trần Thị L cho UBND phường N, TP Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) hiện có tại Kho bạc Nhà nước Nghệ An theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số CT 0000976 ngày 15/5/2019.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Thị L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự , bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

